

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **285/2023/HSPT**
Ngày: 21-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Đinh Phước Hòa**

Các thẩm phán: ông **Nguyễn Tấn Long**

ông **Trương Minh Tuấn**

- Thư ký phiên tòa: bà **Văn Thị Mỹ Thảo**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông **Đoàn Minh Lộc**, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa trực tuyến xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 235/2023/TLPT-HS ngày 18 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Vi Xuân T về tội “*Giết người*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2023/HSST ngày 07/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2407/2023/QĐXXPT-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: Vi Xuân T, sinh năm 1985 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký HKTT: Xóm H, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nơi tạm trú: Ấp E, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Thái; con ông Vi Xuân L, sinh năm 1961 và bà Lô Thị H, sinh năm 1968; bị cáo chung sống chung như vợ chồng với chị Hồ Thị Ó, sinh năm 1986 và có 02 con (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt theo Lệnh truy nã vào ngày 15/3/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Vi Xuân T: Ông Lương Đình N - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam. Có mặt tại phiên tòa.*

- *Bị hại: Ông Trịnh Kỳ A, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 21/02/2016, trong quá trình đánh bạc dưới hình thức “xóc bầu cua” thắng, thua bằng tiền tại quán nước của bà Hồ Thị H1 (*sinh năm: 1985; nơi cư trú: Thôn B, P, P, Quảng Nam*) thì Vi Xuân T và anh Trịnh Kỳ A (*sinh năm: 1989; nơi cư trú: thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam*) phát sinh mâu thuẫn, tranh cãi với nhau về việc chung tiền thắng cược (*do việc dời tiền đặt cược các mặt bầu cua giữa T và A*). Do T và anh A cãi nhau lớn tiếng nên chủ cảm cái giải tán, không tổ chức chơi bầu cua nữa, T và anh A ra về. Sau đó, anh A đi đến quán P thuộc Thôn B, P chơi “xì dách” (*xì lát*) thắng, thua bằng tiền với Quách Công H2 (*sinh năm: 1990; nơi cư trú: xóm T, xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình*), Nguyễn Thị Kim N1 (*sinh năm: 1960; nơi cư trú: Thôn B, P*), Hồ Văn D (*sinh năm: 1975; nơi cư trú: Thôn D, P*), H3, T, Ú, M (*là những người làm vàng, không xác định được nhân thân, lai lịch*), còn Vi Xuân T đi về, trên đường đi về T nhìn thấy trong quán Phố Núi có nhiều người chơi xì dách nên ghé vào. Thấy T đi vào trong quán, anh A lớn tiếng nói với T về việc T không chịu chung tiền thua cược cho anh A, đồng thời dùng tay xô đẩy T ra ngoài quán và có lời nói thách thức đối với T. Bị anh A trách móc, thách thức và xô đẩy, T bực tức trong người bỏ đi về nhà. Khi về đến nhà (*nhà chị Hồ Thị Ó; sinh năm: 1986, tại: Thôn A, P, Ó chung sống như vợ chồng với Vi Xuân T*), T xuống bếp lấy 01 con dao (*theo T trình bày có đặc điểm: dài khoảng 35cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn, lưỡi dao bằng kim loại dạng hình chữ nhật, một bên sắc bén, phần sống dao dày khoảng 0,1cm, chỗ rộng nhất khoảng 06cm, mũi dao bằng*) cầm dọc theo cánh tay trái đi đến quán P tìm chém anh A. Khi đến quán P, thấy anh A đang ngồi trên phản (*sạp*) chơi “xì dách”, T đi đến đứng dưới nền nhà, thân người áp sát phản gỗ, đối diện với vị trí anh A đang ngồi. T chuyển dao qua cầm trên tay phải, đưa thẳng lên cao, chồm người về phía trước chém một nhát theo hướng từ trên xuống dưới, chệch từ phải qua trái vào vùng mặt của anh A. Bị chém bất ngờ, anh A đứng dậy bỏ chạy ra phía sau quán Phố N. Thấy vậy, T cầm dao đuổi theo được khoảng 03 mét nhưng không thấy anh A nên dừng lại, đi ngược lại ra phía trước cửa chính rồi cầm dao đi về nhà. T vứt con dao gây án xuống dưới lòng suối phía sau nhà. Sau đó, T bỏ trốn vào tỉnh Long An, thuê phòng trọ ở một mình tại Ấp E, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An, đi làm công nhân cho đến ngày 15/3/2022 thì bị bắt theo Quyết định truy nã số 01/QĐTN ngày 30/8/2016 của Cơ quan CSĐT Công an huyện P, tỉnh Quảng Nam.

Anh Trịnh Kỳ A sau khi bị T dùng dao chém, thì được đưa đi sơ cứu tại Trạm Y tế xã P, sau đó chuyển đến điều trị tại Bệnh viện C đến ngày 29/02/2016 thì ra viện.

Vật chứng của vụ án: Theo mô tả của Vi Xuân T thì con dao gây án dài khoảng 35cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn, lưỡi dao bằng kim loại dạng hình chữ nhật, một bên sắc bén, phần sống dao dày khoảng 0,1cm, chỗ rộng nhất khoảng 06cm, mũi dao bằng. Con dao này T đã vứt xuống con suối sau nhà, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không có kết quả.

Tại Bản giám định thương tích số 95/GĐTT.16 ngày 26/4/2016, Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam xác định thương tích chi tiết: Vùng trán phải ngang qua đường chân tóc có vết rách da đã lành sẹo dài 2,5cm. Vết thương do vật sắc cạnh gây nên; ấn vùng vết thương có gờ gián đoạn dọc bên trái vết rách da này. Vết thương vùng trán phải gây vỡ sọ vùng trán phải, tụ máu dưới màng cứng trán phải lượng ít đã được điều trị bảo tồn tạm ổn. Tỷ lệ thương tích 21%.

Tại Công văn số 56/GĐPY ngày 25/4/2022, Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam so sánh, đối chiếu hung khí gây thương tích với thương tích ở vùng trán của bệnh nhân Trịnh Kỳ A, xét thấy:

- + Vùng trán phải ngang qua đường chân tóc có vết rách da đã lành sẹo dài 2,5cm. Vết thương do vật sắc cạnh gây nên; ấn vùng vết thương có gờ gián đoạn dọc bên trái vết rách da này (vỡ sọ vùng trán phải, tụ máu dưới màng cứng trán phải lượng ít). Vết thương do vật sắc cạnh gây nên, lực tác động mạnh. Hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ phải sang trái.

- + Vùng đầu là vùng nguy hiểm vì liên quan tương ứng bên trong xương hộp sọ là tổ chức não. Trong trường hợp này vết thương vùng trán phải gây vỡ xương hộp sọ vùng trán phải, tụ máu dưới màng cứng trán phải lượng ít, đã được điều trị nội khoa 08 ngày thì ổn định cho ra viện và không để lại di chứng nên chưa gây nguy hiểm chết người.

Tại Công văn số 167/GĐPY ngày 06/10/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam về việc xác định vị trí tác động của hung khí gây nên thương tích, xác định như sau: *“Qua nghiên cứu, so sánh, đối chiếu nội dung sự việc và vật gây thương tích là 01 con dao (theo T trình bày có đặc điểm: dài khoảng 35cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn, lưỡi dao bằng kim loại dạng hình chữ nhật, một bên sắc bén, phần sống dao dày khoảng 0,1cm, chỗ rộng nhất khoảng 06cm, mũi dao bằng, dạng hình chữ nhật) cùng với thương tích chi tiết trên bệnh nhân Trịnh Kỳ A xét thấy: Vùng trán phải ngang qua đường chân tóc có vết rách da đã lành sẹo dài 2,5cm, rộng 0,1cm là do vật sắc cạnh gây nên, lực tác động mạnh, hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ phải sang trái, có nhiều khả năng do con dao như mô tả ở trên gây nên, phần tác động trực tiếp là phần của lưỡi dao (sắc cạnh) gây nên là phù hợp”.*

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2023/HSST ngày 07/4/2023, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

“Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Vi Xuân T phạm tội “Giết người”.

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Vi Xuân T 08 (T1) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 15/3/2022).”

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/4/2023, bị cáo Vi Xuân T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, các bị cáo Vi Xuân T giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư Lương Đình N: Khi dùng dao chém bị hại, bị cáo đã chuyển dao từ tay trái sang tay phải, đây là tay không thuận của bị cáo nên lực chém sẽ không mạnh, bị cáo chỉ dùng sống dao. Như vậy, bị cáo không có ý định giết chết anh Trịnh Kỳ A. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, xét xử bị cáo theo tội “Cố ý gây thương tích” và giảm hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKS cấp cao tại Đà Nẵng có ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Vi Xuân T về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự 1999 là đúng người, đúng pháp luật, mức hình phạt 08 năm tù là tương xứng. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa và trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, trình bày của bị cáo, luật sư.

[1] Theo bản án hình sự sơ thẩm và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo Vi Xuân T tại phiên tòa phúc thẩm, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng; các Biên bản, sơ đồ, bản ảnh hiện trường; bản kết luận giám định, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ ngày 21/02/2016, Vi Xuân T phát sinh mâu thuẫn với anh Trịnh Kỳ A trong quá trình đánh bạc. Do bức tức, T đi về nhà chị Hồ Thị Ó lấy 01 con dao (dài khoảng 35cm, lưỡi dao bằng kim loại dạng hình chữ nhật, các bên sắc bén, phần sống dao dày khoảng 0,1cm, chỗ rộng nhất khoảng 06cm, mũi dao bằng) đi tìm anh Trịnh Kỳ A. Khi thấy anh Trịnh Kỳ A đang ngồi trên phản chơi “xì dách” ở quán P, T đi đến trước đối diện anh Kỳ A, rồi dùng tay phải cầm dao chém một nhát theo hướng từ trên xuống dưới, chệch từ phải qua trái vào vùng mặt của anh Kỳ A, bị chém bất ngờ, anh Kỳ A bỏ chạy ra phía sau quán, T cầm dao đuổi

theo nhưng không thấy anh Kỳ A nên rút con dao xuống lòng suối và bỏ trốn. Bị cáo dùng dao sắc, chém với lực rất mạnh mới khiến anh Kỳ A bị “*vùng trán phải gây vỡ sọ, tụ máu dưới màng cứng trán phải lượng ít*”, với tỷ lệ tổn thương cơ thể 21%. Như vậy, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống, bị cáo Vi Xuân T đã dùng dao sắc để chém vào đầu bị hại, anh Kỳ A không chết là nằm ngoài ý muốn của bị cáo. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Vi Xuân T về tội “*Giết người*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét ý kiến bào chữa cho bị cáo của ông Lương Đình N-Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam, thấy: Luật sư không xuất trình được tài liệu, chứng cứ nào thể hiện bị cáo thuận tay trái, trong khi theo “*Bản ảnh hiện trường*” thì bị cáo dùng tay phải để chỉ vị trí bị hại ngồi...nên không cơ sở để chấp nhận ý kiến bào chữa của ông Lương Đình N. Theo Công văn số 167/GĐPY ngày 06/10/2022, Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam xác định “*có nhiều khả năng do con dao như mô tả ở trên gây nên, phần tác động trực tiếp là phần của lưỡi dao (sắc cạnh) gây nên là phù hợp*”, ông Lương Đình N cho rằng bị cáo dùng sòng dao để chém là không có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Vi Xuân T, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong khi đánh bạc với nhau, cụ thể anh Kỳ A chỉ có hành vi dùng tay xô đẩy bị cáo và có lời nói thách thức mà bị cáo đã chủ động về nhà lấy dao với mục đích quay lại tìm bị hại, khi nhìn thấy bị hại, bị cáo đã dùng dao chém với lực rất mạnh theo hướng từ trên xuống dưới. Bị hại đã bỏ chạy nhưng bị cáo vẫn cầm dao đuổi theo, do không tìm thấy bị hại nên bị cáo mới dừng lại, đã thể hiện ý chí quyết tâm phạm tội đến cùng của bị cáo. Do đó, cần xử bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như tác dụng phòng ngừa loại tội phạm này trong xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như có nhân thân tốt; quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có mong muốn bồi thường thiệt hại cho bị hại nhưng bị hại thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên có đơn bãi nại; bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt để xử phạt bị cáo mức hình phạt 08 năm tù (trên mức khởi điểm quy định tại khoản 2 Điều 93 Bộ luật hình sự 1999 có 01 năm tù) là phù hợp.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[5] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Vi Xuân T phải chịu án phí phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vi Xuân T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2023/HS-ST ngày 07/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Xử phạt bị cáo Vi Xuân T 08 (T1) năm tù về tội “*Giết người*”, thời hạn tù tính từ ngày 15/3/2022.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

2. Về án phí: Bị cáo Vi Xuân T phải chịu số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Quảng Nam;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Quảng Nam;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam (02 bản, để giao cho bị cáo 01 bản);
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đinh Phước Hòa